TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 290/2018/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận Bắc, ngày 28 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2018/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2018 về việc *"Tranh chấp về ly hôn, nuôi con và chia tài sản"*; Thụ lý yêu cầu khởi kiện độc lập của bà Nguyễn Thị L1, ông Bùi Văn S ngày 03/4/2018 và thụ lý theo yêu cầu khởi kiện độc lập của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín ngày 09/5/2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Nguyễn Thảo A, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số A thôn N, thị trấn M, huyện H1, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: Số B, Phường C, Quận D, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Toàn D1, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Phan Thiết – Chi nhánh Bình Thuận (Theo Giấy ủy quyền số 14/2018/GUQ-CNBT ngày 02/01/2018).

Địa chỉ: E Trần Hưng Đạo, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1972
- Ông Bùi Văn S, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: Số A thôn N, thị trấn M, huyện H1, tỉnh Bình Thuận.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973
- Bà Trần Thị N, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên

bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Nguyễn Thảo A với anh Nguyễn Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Bùi Nguyễn Thảo A được quyền trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Bùi Hoàng T1, sinh ngày 20/9/2013. Anh Nguyễn Ngọc L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Ngọc L có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:*

Chị Bùi Nguyễn Thảo A đồng ý, tự nguyện trả cho bà Nguyễn Thị L1, ông Bùi Văn S số tiền 115.000.0000đồng (Một trăm mười lăm triệu đồng), trong đó tiền gốc là 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng) và tiền lãi là 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Ngọc L đồng ý, tự nguyện trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền vay 149.808.645đồng (Một trăm bốn mươi chín triệu tám trăm lẻ tám nghìn sáu trăm bốn mươi lăm đồng), trong đó: số tiền gốc là 84.806.999đồng, tiền lãi tính đến ngày 20/8/2018 là 65.001.646đồng cùng tiền lãi phát sinh kể từ ngày 21/8/2018 đến khi trả hết nợ. Trong trường hợp anh Nguyễn Ngọc L không trả được nợ thì phát tài sản thế chấp là chiếc xe tải có mui hiệu THACO, biển số 86C-042.33, số máy JT659111, số khung 00AKEC029186 theo Giấy đăng ký xe ô tô số 000720 do Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 21/8/2014 theo Hợp đồng thế chấp động sản số 97/PT/2014/TC ngày 21/08/2014, đăng ký giao dịch tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Quyết định sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức

lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- *Về án phí*: Chị Bùi Nguyễn Thảo A thỏa thuận chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 2.875.000đồng (Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.050.000đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015048 ngày 21/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc. Chị Bùi Nguyễn Thảo A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Bùi Nguyễn Thảo A số tiền chênh lệch 1.025.000đồng (Một triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Chị Bùi Nguyễn Thảo A không phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Ngọc L thỏa thuận chịu 3.745.216đồng (Ba triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn hai trăm mười sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Ngọc L không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị L1, ông Bùi Văn S, ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị N và Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị L1, ông Bùi Văn S số tiền 2.800.000đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015089 ngày 03/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 3.560.000đồng (Ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015165 ngày 09/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H. Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn M;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Đặng Tân